

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

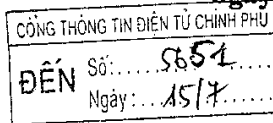
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09b/2013/TT-BTP

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2013

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch và Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP



Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Căn cứ Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực;

Căn cứ Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 03 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch và Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch (sau đây gọi là Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP) và Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP (sau đây gọi là Thông tư số 05/2012/TT-BTP) như sau:

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 05/2012/TT-BTP như sau:

"1. Điều 3 được sửa đổi như sau:

"Điều 3. Ban hành sổ, biểu mẫu hộ tịch

Ban hành 05 loại sổ hộ tịch và 69 loại biểu mẫu hộ tịch theo danh mục kèm theo Thông tư này.

Kích cỡ của 05 loại sổ hộ tịch và 69 loại biểu mẫu hộ tịch được thống nhất sử dụng khổ giấy (210 x 297mm)".

2. Sửa đổi khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP như sau:

"1. Bộ Tư pháp in, phát hành 05 loại sổ hộ tịch và 05 loại biểu mẫu bản chính, bao gồm:

a) 05 loại sổ hộ tịch được sử dụng chung cho đăng ký các sự kiện hộ tịch theo quy định tại Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch (sau đây gọi là Nghị định số 158/2005/NĐ-CP), Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực (sau đây gọi là Nghị định số 06/2012/NĐ-CP) và Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài (sau đây gọi là Nghị định số 24/2013/NĐ-CP) theo Mục A Danh mục I kèm theo Thông tư này.

b) 05 loại biểu mẫu bản chính in màu, có hoa văn bao gồm:

- 03 loại biểu mẫu bản chính (Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng tử) sử dụng để đăng ký các sự kiện hộ tịch theo quy định tại Nghị định số 158/2005/NĐ-CP và Nghị định số 06/2012/NĐ-CP, theo Mục B Danh mục I kèm theo Thông tư này.

- 02 loại biểu mẫu bản chính (Giấy chứng nhận kết hôn; Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con) sử dụng để đăng ký việc kết hôn; nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài theo quy định tại Nghị định số 24/2013/NĐ-CP, theo Mục C Danh mục I kèm theo Thông tư này."

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 05/2012/TT-BTP như sau:

"2. Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi như sau:

"2. Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp 64 biểu mẫu hộ tịch đen trắng, không có hoa văn (bao gồm các biểu mẫu bản chính còn lại; tất cả các biểu mẫu bản sao, biểu mẫu tờ khai và biểu mẫu khác), bao gồm:

a) 40 biểu mẫu hộ tịch sử dụng để đăng ký các sự kiện hộ tịch theo quy định tại Nghị định số 158/2005/NĐ-CP và Nghị định số 06/2012/NĐ-CP, theo Mục A Danh mục II kèm theo Thông tư này.

b) 09 biểu mẫu hộ tịch sử dụng để đăng ký các sự kiện hộ tịch theo quy định tại Nghị định số 24/2013/NĐ-CP, theo Mục B Danh mục II kèm theo Thông tư này.

c) 15 biểu mẫu tờ khai sử dụng để đăng ký các sự kiện hộ tịch theo Mục C Danh mục II kèm theo Thông tư này.

Cơ quan đăng ký hộ tịch và người có yêu cầu đăng ký hộ tịch được tự truy cập trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp (www.moj.gov.vn) để in và sử dụng miễn phí 64 biểu mẫu quy định tại khoản này. Đối với những địa phương chưa có điều kiện sử dụng Internet, Sở Tư pháp chủ động tổ chức in, phát hành miễn phí các biểu mẫu hộ tịch này, đáp ứng đầy đủ yêu cầu sử dụng biểu mẫu hộ tịch của địa phương."

4. Sửa đổi điểm a khoản 6 Điều 6 của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP như sau:

"a) Ghi rõ loại việc thực hiện như: đăng ký lại, cấp lại bản chính Giấy khai sinh hoặc ghi vào sổ việc khai sinh đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài."

5. Sửa đổi khoản 5 Điều 8 của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP như sau:

"5. Mục ghi chú: Ghi rõ loại việc thực hiện như: đăng ký lại."

Điều 2. Ban hành Danh mục biểu mẫu và các biểu mẫu kèm theo Thông tư này như sau:

1. Ban hành Danh mục biểu mẫu thay thế Danh mục biểu mẫu kèm theo Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP và Thông tư số 05/2012/TT-BTP.

2. Ban hành 08 biểu mẫu thay thế 08 biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP như sau:

a) Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính): biểu mẫu TP/HTNNg-2013-KH.1 thay thế biểu mẫu TP/HTNNg-2010-KH.2;

b) Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao): biểu mẫu TP/HTNNg-2013-KH.1.a thay thế biểu mẫu TP/HTNNg-2010-KH.2.a;

c) Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (bản chính): biểu mẫu TP/HTNNg-2013-CMC.1 thay thế biểu mẫu TP/HTNNg-2010-CMC.2;

d) Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (bản sao): biểu mẫu TP/HTNNg-2013-CMC.1.a thay thế TP/HTNNg-2010-CMC.2.a;

đ) Tờ khai đăng ký kết hôn: biểu mẫu TP/HT-2013-TKĐKKH thay thế biểu mẫu TP/HT-2010-KH.1;

e) Tờ khai cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: biểu mẫu TP/HT-2013-TKXNHN thay thế biểu mẫu TP/HT-2010-XNHN.1;

f) Tờ khai đăng ký hoạt động tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài: biểu mẫu TP/HTNNg-2013-TKTVHT thay thế biểu mẫu TP/HTNNg-2010-KH.3;

g) Giấy đăng ký hoạt động tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài: biểu mẫu TP/HTNNg-2013-TVHT thay thế biểu mẫu TP/HTNNg-2010-KH.5.

3. Ban hành biểu mẫu Tờ khai ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài: biểu mẫu TP/HT-2013-TKGCKH thay thế biểu mẫu TP/HT-2012-TKGSHT ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BTP.

4. Ban hành bổ sung 04 biểu mẫu hộ tịch bao gồm:

a) Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (bản chính): biểu mẫu TP-NG/HT-2013-CMC.1 (sử dụng tại Cơ quan đại diện);

b) Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (bản sao): biểu mẫu TP-NG/HT-2013-CMC.1.a (sử dụng tại Cơ quan đại diện);

c) Tờ khai ghi vào sổ hộ tịch việc nhận cha, mẹ, con đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: biểu mẫu TP/HT-2013-TKGCCMC;

d) Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (cấp cho công dân Việt Nam cư trú trong nước đăng ký kết hôn với người nước ngoài tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài): biểu mẫu TP/HTNNg-2013-XNTTHN.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 7 năm 2013.
2. Bãi bỏ biểu mẫu Lý lịch cá nhân (của người dự kiến đứng đầu Trung tâm hỗ trợ kết hôn); mẫu TP/HTNNg-2010-KH.4 ban hành kèm Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP.
3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tư pháp để kịp thời hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Bộ Tư pháp);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Lưu: Bộ Tư pháp (VT, Cục HTQTCT).



DANH MỤC BIỂU MẪU

(Kèm theo Thông tư số 09b/2013/TT-BTP ngày 20 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch và Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP)

Danh mục I: Các loại sổ, biểu mẫu hộ tịch do Bộ Tư pháp in, phát hành

Số TT	Tên mẫu	Ký hiệu
A	05 LOẠI SỔ HỘ TỊCH SỬ DỤNG ĐỂ ĐĂNG KÝ CÁC SỰ KIỆN HỘ TỊCH THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 158/2005/NĐ-CP, NGHỊ ĐỊNH SỐ 06/2012/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2013/NĐ-CP	
01	Sổ đăng ký khai sinh	TP/HT-2010-KS
02	Sổ đăng ký kết hôn	TP/HT-2010-KH
03	Sổ đăng ký khai tử	TP/HT-2010-KT
04	Sổ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	TP/HT-2010-XNHN
05	Sổ đăng ký việc giám hộ/nhận cha, mẹ, con	TP/HT-2010-GH/CMC
B	03 LOẠI BẢN CHÍNH BIỂU MẪU HỘ TỊCH SỬ DỤNG ĐỂ ĐĂNG KÝ CÁC SỰ KIỆN HỘ TỊCH THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 158/2005/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 06/2012/NĐ-CP	
01	Giấy khai sinh (Bản chính)	TP/HT-2010-KS.1
02	Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính)	TP/HT-2010-KH.2
03	Giấy chứng tử (Bản chính)	TP/HT-2010-KT.1
C	02 BẢN CHÍNH BIỂU MẪU HỘ TỊCH SỬ DỤNG ĐỂ ĐĂNG KÝ VIỆC KẾT HÔN; NHẬN CHA, MẸ, CON CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2013/NĐ-CP	
01	Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính) – mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp và Cơ quan đại diện Việt Nam	TP/HTNNg-2013-KH.1
02	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (bản chính) – mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HTNNg -2013-CMC.1

Danh mục II: Các biểu mẫu hộ tịch được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp

Số TT	Tên mẫu	Ký hiệu
A	40 BIỂU MẪU SỬ DỤNG ĐỂ ĐĂNG KÝ CÁC SỰ KIỆN HỘ TỊCH THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 158/2005/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 06/2012/NĐ-CP	
I	13 biểu mẫu bản chính	
I.1	<i>08 biểu mẫu bản chính sử dụng tại UBND cấp xã, UBND cấp huyện và Sở Tư pháp</i>	
01	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản chính) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã	TP/HT-2010-CMC.1
02	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản chính) - ghi chú tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-CMC.GC.1
03	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản chính) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã	TP/HT-2010-GH.1
04	Quyết định công nhận chấm dứt việc giám hộ (Bản chính) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã	TP/HT-2010-GH.2
05	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản chính) - mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-GH.3
06	Quyết định công nhận việc chấm dứt giám hộ (Bản chính) - mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-GH.4
07	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản chính) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã và UBND cấp huyện	TP/HT-2010-TĐCC.1
08	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản chính) - mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-TĐCC.2
I.2	<i>05 biểu mẫu bản chính sử dụng tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài</i>	
09	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản chính)	TP-NG/HT-2010-CMC.2
10	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản chính) - ghi chú tại Cơ quan đại diện Việt Nam	TP-NG/HT-2010-CMC.GC.2
11	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản chính)	TP-NG/HT-2010-GH.5
12	Quyết định công nhận chấm dứt việc giám hộ (Bản chính)	TP-NG/HT-2010-GH.6
13	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản chính)	TP-NG/HT-2010-TĐCC.3

II.	18 biểu mẫu bản sao	
<i>II.1</i>	<i>03 biểu mẫu bản sao (sử dụng tại UBND cấp xã, UBND cấp huyện, Sở Tư pháp và các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài)</i>	
01	Giấy khai sinh (bản sao)	TP/HT-2010-KS.1.a
02	Giấy Chứng nhận kết hôn (Bản sao)	TP/HT-2010-KH.2.a
03	Giấy chứng tử (Bản sao)	TP/HT-2010-KT.1.a
<i>II.2</i>	<i>07 biểu mẫu bản sao sử dụng tại UBND cấp xã, UBND cấp huyện, Sở Tư pháp</i>	
04	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản sao) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã	TP/HT-2010-CMC.1.a
05	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản sao) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã	TP/HT-2010-GH.1.a
06	Quyết định công nhận chấm dứt việc giám hộ (Bản sao) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã	TP/HT-2010-GH.2.a
07	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản sao) - mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-GH.3.a
08	Quyết định công nhận việc chấm dứt giám hộ (Bản sao) - mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-GH.4.a
09	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản sao) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã và UBND cấp huyện	TP/HT-2010-TĐCC.1.a
10	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản sao) - mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-TĐCC.2.a
<i>II.3</i>	<i>04 biểu mẫu bản sao sử dụng tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài</i>	
11	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản sao)	TP-NG/HT-2010-CMC.2.a
12	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản sao)	TP-NG/HT-2010-GH.5.a
13	Quyết định công nhận chấm dứt việc giám hộ (Bản sao)	TP-NG/HT-2010-GH.6.a
14	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản sao)	TP-NG/HT-2010-TĐCC.3.a
<i>II.4</i>	<i>04 biểu mẫu bản sao sử dụng tại Bộ Ngoại giao</i>	
15	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản sao)	TP-NG/HT-2010-CMC.3.a
16	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản sao)	TP-NG/HT-2010-GH.7.a
17	Quyết định công nhận chấm dứt việc giám hộ (Bản sao)	TP-NG/HT-2010-GH.8.a
18	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản sao)	TP-NG/HT-2010-TĐCC.4.a
III	02 biểu mẫu tờ khai	
01	Tờ khai đăng ký kết hôn – mẫu sử dụng tại UBND cấp xã, Sở Tư pháp và các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài	TP/HT-2013-TKĐKKH
02	Tờ khai cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã và các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài	TP/HT-2013-TKXNHN

IV	07 Biểu mẫu khác	
<i>IV.1</i>	<i>04 mẫu sử dụng tại UBND cấp xã, UBND cấp huyện, Sở Tư pháp</i>	
01	Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã	TP/HT-2010-XNHN.2
02	Giấy xác nhận về việc đã ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài - mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-XNGC.1
03	Thống kê số liệu hộ tịch (trong nước) - mẫu sử dụng tại UBND cấp xã, UBND cấp huyện và Sở Tư pháp	TP/HT-2010-TK.1
04	Thống kê số liệu hộ tịch (có yếu tố nước ngoài) - mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HT-2010-TK2
<i>IV.2</i>	<i>03 mẫu sử dụng tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài</i>	
05	Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	TP-NG/HT-2010-XNHN.3
06	Giấy xác nhận về việc đã ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	TP-NG/HT-2010-XNGC.2
07	Báo cáo thống kê số liệu đăng ký hộ tịch	TP-NG/HT-2010-TK.3
B	09 BIỂU MẪU DÙNG ĐỂ ĐĂNG KÝ CÁC SỰ KIỆN HỘ TỊCH THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2013/NĐ-CP	
I	01 biểu mẫu bản chính và 03 biểu mẫu bản sao	
01	Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao) -- mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp và Cơ quan đại diện	TP/HTNNG - 2013-KH.1.a
02	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (bản sao) – mẫu sử dụng tại Sở Tư pháp	TP/HTNNG-2013-CMC.1.a
03	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (bản chính) – mẫu sử dụng tại Cơ quan đại diện	TP-NG/HT-2013-CMC.1
04	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (bản sao) - mẫu sử dụng tại Cơ quan đại diện	TP-NG/HT-2013-CMC.1.a
II	03 biểu mẫu Tờ khai	
01	Tờ khai đăng ký hoạt động tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài	TP/HTNNG-2013-TKTVHT
02	Tờ khai đăng ký việc nhận cha, mẹ, con	TP/HTNNG-2010-CMC.1
03	Tờ khai ghi vào sổ hộ tịch việc nhận cha, mẹ, con đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	TP/HT-2013-TKGCCMC
III	02 biểu mẫu khác	
01	Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (cấp cho công dân Việt Nam cư trú trong nước đăng ký kết hôn với người nước ngoài tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài)	TP/HTNNG-2013-XNTTHN
02	Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài	TP/HTNNG-2013-TVHT

C	15 BIỂU MẪU TỜ KHAI SỬ DỤNG TẠI UBND CẤP XÃ, UBND CẤP HUYỆN, SỞ TƯ PHÁP VÀ CÁC CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI (thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 10/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 10/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Ngoại giao)	
01	Tờ khai đăng ký khai sinh	TP/HT-2012-TKKS.1
02	Tờ khai đăng ký khai sinh (dùng tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, áp dụng cho cả trường hợp đăng ký khai sinh quá hạn)	TP/HT-2012-TKKS.2
03	Tờ khai đăng ký việc giám hộ	TP/HT-2012-TKGH
04	Tờ khai đăng ký chấm dứt việc giám hộ	TP/HT-2012-TKCDGH
05	Tờ khai đăng ký việc nhận con	TP/HT-2012-TKCMC.1
06	Tờ khai đăng ký việc nhận cha, mẹ (dùng cho trường hợp cha/mẹ/người giám hộ nhận mẹ/cha cho con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự)	TP/HT-2012-TKCMC.2
07	Tờ khai đăng ký việc nhận cha, mẹ (dùng cho trường hợp con đã thành niên nhận cha, mẹ)	TP/HT-2012-TKCMC.3
08	Tờ khai đăng ký việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính trong Giấy khai sinh	TP/HT-2012-TKTB, CCHT
09	Tờ khai điều chỉnh nội dung trong các giấy tờ hộ tịch khác (không phải là Giấy khai sinh)	TP/HT-2012-TKĐCHT
10	Tờ khai đăng ký lại việc sinh	TP/HT-2012-TKĐKLVS
11	Tờ khai đăng ký lại việc kết hôn	TP/HT-2012-TKĐKLVKH
12	Tờ khai đăng ký lại việc tử	TP/HT-2012-TKĐKLVT
13	Tờ khai đăng ký khai tử (dùng cho việc đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài)	TP/HT-2012-TKKTNN
14	Tờ khai ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài	TP/HT-2013-TKGCKH
15	Tờ khai cấp lại bản chính Giấy khai sinh	TP/HT-2012-TKCLBCGKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN
(BẢN SAO)

Họ và tên chồng:..... Họ và tên vợ:.....
.....
Ngày, tháng, năm sinh:..... Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc:.....Quốc tịch:..... Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:..... Nơi thường trú/tạm trú:.....
.....
.....

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:..... Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:.....
.....

(Thông tư số: /2013/TT-BTP)

Mẫu TP/HTNĐ-2013-KH.1.a

Giấy chứng nhận kết hôn này có giá trị kể từ ngày ghi vào Sổ đăng ký kết hôn

Chồng
(Đã ký)

Vợ
(Đã ký)

....., ngày tháng năm

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN
(Đã ký)

Vào Sổ đăng ký kết hôn
Số:..... Quyển số

Ngày tháng năm

NGƯỜI THỰC HIỆN
(Đã ký)

Sao từ Sổ đăng ký kết hôn

Ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI KÝ BẢN SAO
GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH/THÀNH PHỐ
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QB-STP

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận việc nhận cha, mẹ, con
(BẢN SAO)

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài;

Xét đề nghị công nhận việc nhận của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận người có tên dưới đây:

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:

Là **của người có tên dưới đây:**

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3.

và những người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Sao từ Sở đăng ký việc nhận cha, mẹ, con
Ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

Tại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....ngàytháng.....năm.....

Số:...../QĐ-CQDD

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận việc nhận cha, mẹ, con

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Luật số 33/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009 Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài;

Xét đề nghị công nhận việc nhận:.....của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc : Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế :

Là.....của người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc : Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế :

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Viên chức lãnh sự và những người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu.

THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

(Thông tư số: /2013/TT-BTP)

Mẫu TP-NG/HIT-2013-CMC.1

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

Tại.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....ngàytháng.....năm.....

Số:...../QĐ-CQĐD

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận việc nhận cha, mẹ, con

(BẢN SAO)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Luật số 33/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009 Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài;

Xét đề nghị công nhận việc nhận:.....của ông/bà.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc :Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Là.....của người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc :Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Viên chức lãnh sự và những người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu.

THỦ TRƯỞNG

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

(Đã ký)

Sao từ Sổ đăng ký việc nhận cha, mẹ, con

Ngày.....thángnăm.....

THỦ TRƯỞNG

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Mẫu TP-NG/HI-2013-CMC.1.a (Thông tư số: /2013/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

1

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

2

Kính gửi:.....

Mẫu TP/HT-2013-TKĐKKH
(Thông tư số: /2013/TT-BTP)

Người khai	Bên nam	Bên nữ
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số Giấy CMND/Hộ chiếu/ Giấy tờ hợp lệ thay thế		
Nghề nghiệp		
Kết hôn lần thứ mấy		

Chúng tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, việc kết hôn của chúng tôi không vi phạm quy định của Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị đăng ký.
....., ngày tháng năm.....

Xác nhận về tình trạng hôn nhân của
cơ quan có thẩm quyền

Bên nam
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bên nữ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận này có giá trị trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày xác nhận.

Ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI KÝ GIẤY XÁC NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Chú thích:

(1), (2) Trường hợp làm thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài, thì phải dán ảnh của hai bên nam, nữ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

Kính gửi:

Họ và tên người khai:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân:

Đề nghị cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho người có tên dưới đây:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:

Nơi thường trú/tạm trú⁽¹⁾:

Nghề nghiệp:

Trong thời gian cư trú tại

..... từ ngày..... tháng..... năm, đến ngày..... tháng..... năm⁽²⁾

Tình trạng hôn nhân⁽³⁾

Mục đích của việc yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân⁽⁴⁾:

.....

.....

.....

.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về

lời khai của mình.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)

.....

Mẫu TP/HT-2013-TKXNHN (Thông tư số: /2013/TT-BTP)

Chú thích:

(1) Trường hợp công dân Việt Nam cư trú trong nước thì ghi theo nơi đăng ký thường trú, trong trường hợp không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú.

Trường hợp công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài thì ghi theo địa chỉ thường trú hoặc tạm trú ở nước ngoài.

(2) Chỉ khai trong trường hợp công dân Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài có yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian cư trú ở nước ngoài hoặc trong thời gian cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh.

(3) Đối với công dân Việt Nam cư trú ở trong nước thì khi rõ tình trạng hôn nhân hiện tại: đang có vợ hoặc có chồng; hoặc chưa đăng ký kết hôn lần nào; hoặc đã đăng ký kết hôn, nhưng đã ly hôn hay người kia đã chết.

Đối với công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài có yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh, thì khai về tình trạng hôn nhân của mình trong thời gian đã cư trú tại nơi đó (Ví dụ: trong thời gian cư trú tại, từ ngày..... tháng năm đến ngày tháng năm chưa đăng ký kết hôn với ai).

Đối với công dân Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài, có yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian cư trú ở nước ngoài, thì khai về tình trạng hôn nhân của mình trong thời gian cư trú tại nước đó (Ví dụ: trong thời gian cư trú tại CHLB Đức từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm không đăng ký kết hôn với ai tại Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức);

(4) Ghi rõ mục đích sử dụng Giấy xác nhận tình hôn nhân. Trường hợp sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để kết hôn, thì phải ghi rõ kết hôn với ai (họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; nơi thường trú/tạm trú); nơi đăng ký kết hôn.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH/THÀNH PHỐ
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /ĐKHD

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TƯ VẤN, HỖ TRỢ
HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI**

1. Tên gọi của Trung tâm:

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có)

2. Địa chỉ trụ sở:

3. Tổ chức chủ quản:

4. Người đứng đầu Trung tâm:

- Họ và tên:

- Số CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:

5. Nội dung hoạt động:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC

.....

TP/HTNNG-2013-TVHT

(Thông tư số /2013/TT-BTP)

TP/HTNNG-2013-TVHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỜ KHAI GHI VÀO SỔ HỘ TỊCH VIỆC KẾT HÔN ĐÃ ĐĂNG KÝ
TẠI CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỦA NƯỚC NGOÀI Ở NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ và tên người khai:

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Số giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: ⁽³⁾

Đề nghị ⁽¹⁾ ghi vào sổ việc kết hôn cho hai vợ chồng có tên dưới đây:

Họ và tên chồng: **Họ và tên vợ:**

Ngày, tháng, năm sinh: Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch: Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾ Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Số giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: ⁽³⁾ Số giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: ⁽³⁾

Kết hôn lần này là lần thứ: Kết hôn lần này là lần thứ:

Đã đăng ký kết hôn tại

theo⁽⁴⁾ số

do..... cấp ngày..... tháng năm

Trước khi kết hôn lần này chưa từng kết hôn/đã từng kết hôn nhưng hôn nhân đã chấm dứt⁽⁵⁾.

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

Làm tại:, ngày tháng năm

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu TP/HT-2013-TKGGCKH
(Thông tư số: /2013/TT-BTP)

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện ghi chú kết hôn.
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú và gạch cụm từ “tạm trú”; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì gạch hai từ “thường trú” và ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú.
- (3) Nếu ghi theo số CMND, thì gạch cụm từ “Giấy tờ hợp lệ thay thế”; nếu ghi theo số Giấy tờ hợp lệ thay thế thì ghi rõ tên giấy tờ và gạch cụm từ “CMND”.
- (4) Ghi rõ tên giấy tờ đã công nhận việc kết hôn.
- (5) Nếu đã từng kết hôn thì ghi rõ căn cứ chấm dứt quan hệ hôn nhân ở dòng phía dưới. Nếu căn cứ chấm dứt quan hệ hôn nhân là ly hôn thì ghi rõ hình thức văn bản ly hôn, ngày có hiệu lực, tên cơ quan cấp.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
GHI VÀO SỔ HỘ TỊCH VIỆC NHẬN CHA, MẸ, CON
ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT TẠI CƠ QUAN CÓ
THẨM QUYỀN CỦA NƯỚC NGOÀI

Kính gửi:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Số CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:

Đề nghị **ghi vào**
sổ hộ tịch việc nhận người có tên dưới đây là⁽¹⁾ của tôi

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Số CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:

Theo⁽²⁾:

.....
đã có hiệu lực pháp luật số, ngày...../...../..... của⁽³⁾

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:, ngày tháng năm

- Bản sao giấy tờ công nhận việc nhận cha, mẹ, con;
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người có yêu cầu;
- Bản sao Sổ hộ khẩu/Sổ tạm trú của người có yêu cầu.

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Chú thích

⁽¹⁾ Ghi rõ là cha, mẹ hoặc con;

⁽²⁾ Ghi rõ hình thức văn bản: Bản án/quyết định/thỏa thuận/các hình thức khác;

⁽³⁾ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đã công nhận việc nhận cha, mẹ, con.

/2013/TT-BTP)
(Thông tư số:

Mẫu TP/HT-2013-TKGCCLM

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã/phường.....
Huyện/quận.....
Tỉnh/thành phố.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

Số:...../UBND-XN

GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN
(Cấp cho công dân Việt Nam cư trú trong nước đăng ký kết hôn
với người nước ngoài tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài)

ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài;

XÁC NHẬN:

Ông/bà:
Ngày, tháng, năm sinh:
Nơi sinh:
Dân tộc:.....Quốc tịch:
Số Giấy CMND/ Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:
Nghề nghiệp:
Nơi thường trú/tạm trú:
Tình trạng hôn nhân:
.....
.....

Giấy này được cấp để đăng ký kết hôn với ông/bà có tên dưới đây:

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh: Quốc tịch:
Nơi thường trú/tạm trú:
.....
tại⁽¹⁾

Giấy này có giá trị sử dụng trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày cấp.

Vào Sổ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số Quyển số

CÔNG CHỨC TƯ PHÁP – HỘ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

⁽¹⁾ Ghi rõ nơi đăng ký kết hôn.

(Thông tư số: /2013/TT-BTP)

Mẫu TP/HT-2013-XN-TIHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN, HỖ TRỢ HÔN
NHÂN VÀ GIA ĐÌNH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố

Trung tâm tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài:

Được thành lập theo Quyết định số:..... ngày tháng năm

của

Địa chỉ trụ sở:

Họ và tên người đứng đầu Trung tâm:

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:

Nội dung hoạt động của Trung tâm:

.....

.....

.....

.....

Đề nghị Sở Tư pháp tỉnh/thành phố..... cấp Giấy đăng ký
hoạt động cho Trung tâm.

Chúng tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tư vấn, hỗ trợ
kết hôn có yếu tố nước ngoài và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Làm tại, ngày tháng năm

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ và tên)

.....

Các giấy tờ kèm theo:

- 1) Quyết định thành lập Trung tâm (bản sao);
- 2) Giấy tờ chứng minh về địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm;
- 3) Phiếu Lý lịch tư pháp của người dự kiến đứng đầu Trung tâm;
- 4) Quy chế hoạt động của Trung tâm (bản sao).

Mẫu TP/HITNG-2013-TKTVHT
(Thông tư số: /2013/TT-BTP)